TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 04/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Thành

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Huấn và bà Bùi Thị Thu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tạ Huyền Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn* tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức và ông Nguyễn Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 29/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 24/5/2021 đối với bị cáo:

LÀNH VĂN KH, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/01/1988 tại xã Văn L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Bản K, xã Văn L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Trung Ch và bà Hoàng Thị Nh, có vợ là Ma Thị V, có 02 con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lành Văn T, sinh năm 1990. Vắng mặt

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1987. Có mặt

Đều trú tại: Thôn Bản K, xã Văn L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- *Người bào chữa:* Bà Đỗ Thị Xuân; sinh năm: 1981 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 08/03/2021 tổ công tác Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N phối hợp với Công an thị trấn Yến L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn xã hội thì phát hiện đối tượng Lành Văn Kh, sinh năm 1988, trú tại thôn Bản K, xã Văn L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH - BKS 97B1-03604 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu Khơi dừng xe để kiểm tra, Kh thừa nhận là người nghiện ma túy và đang tàng trữ ma túy trên người, Kh lấy từ trong túi quần dài bên trái đang mặc trên người 01 gói nilon bên trong có 01 lớp nilon khác và 01 lớp giấy bạc đưa cho tổ công tác. Nghi là ma túy nên tổ công tác trích một lượng bột màu trắng trong gói nhỏ do Kh giao nộp thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp, kết quả chuyển sang màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Tổ công tác gói lại chất bột màu trắng này cho vào phong bì dán kín niêm phong ký hiệu A1. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Lành Văn Kh 01 điện thoại di động, 183.000đ (một trăm tám mươi ba nghìn đồng), và 01 xe mô tô BKS 97B1-03604.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 04 ngày 08/03/2021 để tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Lành Văn Kh tại nơi cư trú của Lành Văn Kh. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Kh.

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 08/03/2021 tại trụ sở Công an huyện N, đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ trên người Kh. Kết quả số chất màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có tổng khối lượng là 0,587g (không phẩy năm tám bảy gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 67/KTHS-MT ngày 15/03/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,587g (không phẩy năm tám bảy gam), sau giám định còn 0,530g (không phẩy năm ba không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T67 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, Lành Văn Kh khai nhận: Bản thân Kh là người nghiện ma túy, loại heroine nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, Kh điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 97B1-03604, từ nhà tại thôn Bản K, xã Văn L, huyện N đến

thị trấn Yến L, huyện N để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến thị trấn Yến L, Kh rẽ vào đường đi động Nàng Tiên, thuộc thôn Đồn T, thị trấn Yến L gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ đang đứng ở cạnh đường. Kh hỏi người đàn ông này có ma túy bán không thì người đàn ông này trả lời có, Kh đưa cho người đàn ông này 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) và người đàn ông đưa cho Khơi 01 gói nhỏ ma túy, loại heroin được bọc bằng một tờ giấy bạc (loại giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá) và đựng bên trong một túi nilon trong suốt (loại túi đựng bơm kim tiêm). Sau khi mua ma túy xong Kh điều khiển xe mô tô đi theo hướng ra thị trấn Yến L và đi được khoảng 100m, Kh lấy gói ma túy ra trích lấy một lượng nhỏ để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Kh gói lại số ma túy như cũ và bọc thêm ở ngoài một lớp nilon, rồi cho vào túi quần dài bên trái tiếp tục điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc tổ nhân dân Phiêng Chang, thị trấn Yến L thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kh thừa nhận bản thân là người nghiện, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 08/03/2021 cũng cho thấy Lành Văn Kh dương tính, có sử dụng ma túy. Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 97B1 - 03604 Kh sử dụng đi mua ma túy là của Lành Văn T (em trai Kh), sáng ngày 08/3/2021 Kh đã sang nhà mượn xe với Hoàng Thị T (vợ của em trai Kh), khi mượn Kh nói với chị T là mượn đi đón con, T không biết Kh mượn xe đi mua ma túy về sử dụng nên Kh đề nghị Cơ quan chức năng trả lại xe mô tô đang bị tạm giữ cho vợ chồng anh T, chị T; để anh T, chị T tiếp tục quản lý và sử dụng chiếc xe trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T trình bày: Sáng ngày 08/3/2021 chị T cho anh Lành văn Kh (anh trai của chồng) mượn chiếc xe mô tô, có biển kiểm soát 97B1 - 036.04 để anh Kh đưa con đi học, chị T không biết anh Kh mượn xe đi mua ma túy, chiếc xe mô tô trên là của chồng chị (anh Lành văn T) mua năm 2011, đăng ký xe mang tên Lành Văn T. Chị T đề nghị Cơ quan chức năng trả lại xe mô tô đang bị tạm giữ cho chị và anh Toản, để vợ chồng chị T, anh T tiếp tục quản lí, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lành Văn T trình bày: Anh T là chủ sở hữu chiếc xe máy DETECH ESPERO, màu nâu, trắng có BKS:97B1-036.04; anh T mua chiếc xe máy này vào 2011, với giá 9.500.000đ, chiếc xe mô tô trên đăng ký tên của anh T. Anh T đi làm công nhân ở Hà Nam, nên để xe ở nhà cho vợ là Hoàng Thị T quản lý, sử dụng. Ngày 24/3/2021 khi trở về nhà anh T mới

biết ngày 08/3/2021 anh Kh có sang nhà mượn xe, khi mượn nói là đưa con đi học, nhưng lại sử dụng vào mục đích đi mua ma túy. Anh T đề nghị Cơ quan chức năng trả lại xe mô tô đang bị tạm giữ cho vợ chồng anh T, để vợ chồng anh T tiếp tục quản lí và sử dụng.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-NR ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Lành văn Kh về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lành Văn Kh thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố, bị cáo Kh khai mục đích tràng trữ ma túy là do bị cáo nghiện ma túy, nên bị cáo mua về để sử dụng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lành Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Người bào chữa nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù giam, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lành Văn T đã được Tòa triệu tập hợp lệ, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T và đại diệnViện kiểm sát không ai đề nghị hoãn phiên tòa, mặt khác hồ sơ vụ án đã thể hiện lời khai của anh Lành Văn T đầy đủ, việc anh Toản vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 292 BLTTHS tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lành Văn Kh đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghiã vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở để kết luận:

Ngày 08/3/2021, tại tổ nhân dân Phiêng Ch, thị trấn Yến L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Lành Văn Kh đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,587g (Không năm tám bảy gam) ma túy, loại heroine, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Xét thấy Cáo trạng số 08/CT-VKS-NR ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Lành Văn Kh về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lí bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Kh là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy. Do vậy, cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, thu

nhập thấp. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu ký hiệu T67, trên mép dán ở mặt sau có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt có ghi dòng chữ "Vụ : Lành Văn Kh (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng trong phong bì ký hiệu T67 gồm: 0,530 (không phẩy năm ba không gam) ma túy loại heroin còn lại sau giám định, 01 phong bì kí hiệu B1 đã mở niêm phong; 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán ở mặt sau có 06 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT Công an huyện N, một mặt ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại vụ Lành Văn Kh, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/3/2021", vật chứng trong phong bì ký hiệu B2 gồm 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong, 02 túi nilon và 01 mảnh giấy bạc.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MASSTEL, trên vỏ có nhiều vết xước, có số IMEI1 là: 355636046760536, số IMEI 2 là: 355636047260536; bên trong có lắp 01 sim số 0372263916 và số tiền 183.000đ (một trăm tám mươi ba nghìn đồng) xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Xét thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu DETEC ESPERO màu xanh, đen đã qua sử dụng, BKS 97B1- 03604 (kèm theo chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 016642 mang tên Lành Văn T, BKS 97B1- 036.04 thuộc sở hữu hợp pháp của Lành Văn T. Ngày 08/3/2021 vợ Toản là chị Hoàng Thị T đã cho Lành Văn Kh mượn xe đi đón con, việc bị cáo Kh dùng xe mô tô của T làm phương tiện đi mua ma túy T và vợ T (chị Hoàng Thị T) không biết. Do đó, cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETEC ESPERO màu xanh, đen đã qua sử dụng, BKS 97B1-03604 (kèm theo chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 016642 mang tên Lành Văn T, BKS 97B1- 036.04 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lành Văn T và chị Hoàng Thị T.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lành Văn Kh, quá trình điều tra Khơi khai đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra để làm rõ người đã bán ma túy cho Khơi.

Đối với việc Hoàng Thị T cho Lành Văn Kh mượn xe mô tô có BKS 97B1-036.04, đăng ký xe mang tên Lành văn T (chồng của chị T), qua điều tra cũng như

tại phiên tòa có căn cứ khẳng định Hoàng Thị T không biết việc Lành Văn Kh sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự của Hoàng Thị T và xét thấy cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho Hoàng Thị T và Lành Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lành Văn Kh phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lành Văn Kh 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/3/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu ký hiệu T67, trên mép dán ở mặt sau có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt có ghi dòng chữ "Vụ : Lành Văn Kh (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng trong phong bì ký hiệu T67 gồm: 0,530 (không phẩy năm ba không gam) ma túy loại heroin còn lại sau giám định, 01 phong bì kí hiệu B1 đã mở niêm phong; 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán ở mặt sau có 06 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT Công an huyện N, một mặt ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại vụ Lành Văn Kh, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/3/2021", vật chứng trong phong bì ký hiệu B2 gồm 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong, 02 túi nilon và 01 mảnh giấy bạc.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu MASSTEL, trên vỏ có nhiều vết xước, có số IMEI1 là: 355636046760536, số IMEI 2 là: 355636047260536; bên trong có lắp 01 sim số 0372263916 và số tiền 183.000đ (một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Trả lại cho Lành Văn T và Hoàng Thị T: 01 xe mô tô nhãn hiệu DETEC ESPERO màu xanh, đen đã qua sử dụng, BKS 97B1- 03604 (kèm theo chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 016642 mang tên Lành Văn T, BKS 97B1- 036.04.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 20/5/2021).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lành Văn Kh.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THADS huyện N;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- NBC;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Huấn **Bùi Thị Thu** **Nguyễn Thị Hương Thành**